

PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC NGỮ VĂN LỚP 6

Tuần 30

Giáo viên biên soạn Tài liệu học tập và Phiếu hướng dẫn học sinh tự học

PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC

NỘI DUNG	GHI CHÚ
-Tên bài học/chủ đề -Khối 6	
Hoạt động 1: Đọc tài liệu và thực hiện các yêu cầu. -Và tôi nhớ khói -Thực hành tiếng Việt. -Cô bé bán diêm	Chủ đề 9: NUÔI DƯỠNG TÂM HỒN Bài 1: VÀ TÔI NHỚ KHÓI I TÌM HIỂU CHUNG 1. <u>Tác giả</u>: Đỗ Bích Thủy 2. <u>Tác phẩm</u>: - Trích từ Tôi đã trở về trên núi cao. II. TÌM HIỂU CHI TIẾT 1. <u>Hình ảnh ngọn khói quê nhà</u>: -Hình ảnh khói không chỉ gắn bó với từng mái nhà, từng bữa cơm mà khói cũng có tâm tư, tình cảm, sinh động, có cảm xúc đồng điệu với tâm trạng con người. Khói trở thành một thành viên trong gia đình. 2. <u>Cảm nhận về nhân vật “tôi”</u> -Là con người có tâm hồn phong phú, tinh tế, nhạy cảm và một trái tim nhiều yêu thương. III. TỔNG KẾT 1.<u>Nội dung – Ý nghĩa</u>: - Văn bản là những cảm nhận sâu sắc, tinh tế của tác giả về hình ảnh khói bếp gắn liền với tuổi thơ nơi quê hương. 2. <u>Nghệ thuật</u> - Hình ảnh khói bếp được nhân hóa, mang đủ những cung bậc cảm xúc, trở nên gần gũi, thân quen với con người. - Cách cảm nhận tinh tế, sâu sắc bằng nhiều giác quan. Bài 2: THỰC HÀNH TIẾNG VIỆT I.LÍ THUYẾT -Lựa chọn cấu trúc câu: câu tiếng Việt có cấu trúc tương đối ổn định. Tuy vậy, trong quá trình sử dụng chúng ta có thể thay đổi cấu trúc câu để đáp ứng mục đích giao tiếp. -Cách lựa chọn cấu trúc câu và tác dụng: + Thay đổi trật tự các thành phần câu nhằm nhấn mạnh đối tượng được nói đến + Viết câu có nhiều vị ngữ giúp cho việc miêu tả đối tượng cụ thể, sinh động hơn

Khi được viết lại như vậy ý nghĩa của câu sẽ mất đi dụng ý nhấn mạnh việc cây ổi không bói quả đã phụ công chăm sóc, mong ngóng của ông.

II. THỰC HÀNH

Bài tập 2

- Câu văn sử dụng cấu trúc nhiều thành phần vị ngữ là “Chẳng bao lâu sau, những chùm bé xiu ấy to dần, chuyển từ màu xanh sẫm sang xanh nhạt, căng bóng.”

- Tác dụng là giúp người đọc hình dung rõ hơn về quá trình phát triển của những quả ổi.

- Câu có nhiều vị ngữ liên tiếp có mục đích mở rộng nội dung kể, tả.

- HS tìm được các từ nhân hoá: khói vui, ngọn lửa nhảy nhót, reo vui phần phật.

- Tác dụng: Giúp hình ảnh khói trở nên sinh động, có cảm xúc đồng điệu với tâm trạng của con người. Khói trở thành một thành viên trong gia đình, gắn bó, chia sẻ niềm vui.

*Viết ngắn:

- Yêu cầu nội dung: Kể lại một kỉ niệm của em với một người thân trong gia đình:

+ Dạng bài: Kể lại kỉ niệm (trải nghiệm của bản thân)

+ Ngôi kể: Ngôi thứ nhất.

+ Người thân trong gia đình: Bố mẹ, ông bà, anh chị em,...

- Yêu cầu hình thức:

+ Đoạn văn 150-200 chữ

+ Ít nhất 1 câu có nhiều vị ngữ

+ Ít nhất 1 câu có biện pháp nghệ thuật nhân hoá

+ Gạch chân (hoặc dùng bút đánh dấu) để xác định những câu chứa yêu cầu của đề bài.

Bài 3: CÔ BÉ BÁN DIÊM

I. TÌM HIỂU CHUNG

1. Tác giả:

2. Tác phẩm:

- **Hoàn cảnh sáng tác:** Truyện được xuất bản lần đầu tiên năm 1848. thương cảm sâu sắc đối với một em bé bất hạnh

- **Bố cục:** Gồm 3 phần:

+ Phần 1: Từ đầu đến “ Lúc này đôi bàn tay em đã cứng đờ ra ”. Hình ảnh cô bé bán diêm trong đêm giao thừa.

+ Phần 2. Tiếp theo đến “ Họ đã về châu thượng đế ”. Các lần em bé quẹt que diêm và mộng tưởng thành sự thật.

+ Phần 3. Còn lại. Cái chết thương tâm của cô bé bán diêm.

II. TÌM HIỂU CHI TIẾT:

Câu 1.(trang 75 SGK Ngữ văn 6 tập 2 Chân trời sáng tạo) **Hãy chỉ ra các yếu tố của truyện được thể hiện trong văn bản Cô bé bán diêm bằng cách hoàn thành bảng sau:**

Trả lời:

Các yếu tố của truyện	Cô bé bán diêm
Đề tài	- Cuộc sống của những đứa trẻ bất hạnh.
Nhân vật	- Cô bé bán diêm và các nhân vật trong tưởng tượng của cô bé.

	Sự việc Chi tiết tiêu biểu Tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ văn bản Chủ đề	- Do mẹ và bà đã mất nên cô bé sống với bố. - Nhà em rất nghèo phải sống chui rúc một xó tối trên gác sát mái nhà. - Cô bé đi bán diêm để kiếm sống qua ngày ngay cả trong đêm giao thừa. - Và sáng ngày hôm sau, người ta thấy một em gái có đôi má hồng và đôi môi đang mỉm cười chết vì giá rét trong đêm giao thừa. Lần quét diêm đầu tiên: em mộng tưởng ra ngôi nhà có lò sưởi. Lần quét diêm thứ 2: em mộng tưởng ra căn phòng có bàn ăn, có ngỗng quay. Lần quét diêm thứ 3: em mộng tưởng thấy cây thông nô-en và nến sáng lung linh. Lần quét diêm thứ 4: em mộng tưởng em thấy bà nội mỉm cười với em. Lần quét diêm thứ 5: em quét hết những que diêm còn lại vì em muốn níu giữ bà ở lại, bà cầm tay em và hai bà cháu vụt bay. - Thể hiện sự thương xót, cảm thông cho số phận của đứa trẻ nghèo và những ước mơ tươi sáng mà bình dị. - Tình yêu thương trước những số phận bất hạnh, khát vọng sống tốt đẹp và ước mơ tươi sáng.	
	Câu 2.(trang 75 SGK Ngữ văn 6 tập 2 Chân trời sáng tạo) Từ việc đọc các văn bản trên, em rút ra bài học kinh nghiệm gì khi đọc truyện ngắn? Trả lời: Từ việc đọc các văn bản trên, em rút ra được là khi đọc truyện ngắn: - Phải xác định được đề tài, chủ đề của câu chuyện - Tóm tắt được các sự việc, chi tiết tiêu biểu - Nắm được cách thể hiện tình cảm của người viết trong văn bản.		
2.Hoạt động Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học.	Bài 1: VÀ TÔI NHỚ KHỎI Câu hỏi: Kỉ niệm trong quá khứ có ý nghĩa gì với việc nuôi dưỡng tâm hồn của chúng ta trong hiện tại? Bài 2: THỰC HÀNH TIẾNG VIỆT Các em làm các bài tập 1,3,4,5 (SGK/71) Bài 3: CÔ BÉ BÁN DIÊM Câu hỏi: Em hãy tóm tắt văn bản “Cô bé bán diêm”		